

TỰ TÂN

Đường chưa quyết toán đã sạt lở

Tuyến đường trục thôn của thôn Nam Long, xã Tự Tân (Vũ Thu) đã hoàn thành và đưa vào sử dụng từ 3 năm nay với chiều dài chỉ có 353m nhưng đến nay thôn vẫn chưa quyết toán xong công trình. Nghịch lý ở chỗ đường chưa được quyết toán nhưng toàn bộ lề đường đã sạt lở gần hết.



Lề đường trên đoạn đường trục thôn Nam Long bị sạt lở.

Quyết toán công trình chậm

Thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, năm 2014, thôn Nam Long phát động nhân dân xây dựng 3 tuyến đường chính của thôn, trong đó có tuyến đường nằm giữa dài 353m. Cùng với xi măng hỗ trợ của tỉnh, 60 gia đình trên địa bàn được huy động đóng góp, ủng hộ kinh phí, ngày công tham gia xây dựng tuyến đường. Đợt đầu tiên thôn phát động bà con đóng góp 1,2 triệu đồng/khẩu, trong đó một số hộ gương mẫu đã sớm đóng góp theo mức này. Sau đó, vì có nguồn kinh phí 85 triệu đồng của con em quê hương ủng hộ, thôn giảm mức đóng góp xuống còn

600.000 đồng/khẩu, hầu hết các gia đình đóng góp theo mức này. Có kinh phí do bà con đóng góp, ủng hộ và xi măng hỗ trợ của tỉnh, tuyến đường trục thôn nhanh chóng được đổ bê tông cứng hóa dày 16cm, mặt đường rộng 3,5m, lề đường hai bên được cứng hóa mỏng hơn, mỗi bên rộng 50cm; các đoạn đường qua ao được xây kê từ lòng ao đến mặt đường. Theo phản ánh của người dân tại khu vực tuyến đường này, ban đầu bà con rất phấn khởi vì có đường nông thôn mới to rộng, khang trang để đi nhưng sau nhiều lần yêu cầu thôn Nam Long quyết toán kinh phí, công khai toàn bộ các khoản thu, chi, vật liệu, ngày công liên quan đến

việc xây dựng tuyến đường không được thì người dân rất bức xúc. Ông Bùi Xuân Thúc, thanh tra nhân dân thôn Nam Long cho biết: 3 năm nay, trong các cuộc họp của thôn, bà con đều yêu cầu thôn quyết toán và công khai toàn bộ kinh phí liên quan đến việc xây dựng tuyến đường trục thôn này. Đường xây dựng và đi vào sử dụng 3 năm nay nhưng bà con vẫn không biết tổng kinh phí xây dựng hết bao nhiêu, hết bao nhiêu m³ cát, bao nhiêu m³ đá, cần đối thu, chi thừa hay thiếu. Gần chục hộ gương mẫu đóng sớm với kinh phí 1,2 triệu đồng/khẩu, gấp đôi so với hộ khác, nhiều lần có ý kiến thôn phải trả lại tiền đóng thừa nhưng hiện nay cũng chưa được nhận lại tiền. Số ít

hộ đóng chưa đủ hoặc chưa đóng góp kinh phí xây dựng đường, muốn đóng cho đủ cũng không biết đóng bao nhiêu vì đường chưa được quyết toán. Nhiều người được thuê ngày công lao động thi công tuyến đường cũng chưa được thanh toán. Mỗi lần yêu cầu thì cán bộ thôn đều ậm ừ, hứa hẹn sẽ quyết toán nhưng đến nay vẫn chưa thực hiện. Bà con bức xúc và thắc mắc vì sao tuyến đường dài chỉ có 353m với các khoản kinh phí thu, chi, hỗ trợ rất cụ thể lại cần nhiều thời gian để quyết toán đến vậy và sẽ cần phải chờ trong bao lâu nữa? Ông Bùi Văn K. một đảng viên của Chi bộ thôn Nam Long cho biết: Thôn có 3 tuyến đường nhưng 2 tuyến kia đã quyết toán từ lâu, chỉ còn tuyến đường này là chưa quyết toán gần chục năm nay. Chi bộ đã nhiều lượt họp bàn, chỉ đạo thôn phải tiến hành quyết toán dứt điểm công trình nhưng đến nay thôn vẫn chưa thực hiện. Cảm nhận việc thu, chi xây dựng tuyến đường chưa công khai rõ ràng, tạo bức xúc cho bà con, một số "mạnh thường quân" đã tài trợ xây dựng tuyến đường từng lên tiếng thu hồi lại tiền ủng hộ, một số cá nhân khác muốn hỗ trợ kinh phí sửa chữa, nâng cấp đường nhưng thấy thôn "lảng nhảng" chưa quyết toán xong kinh phí xây dựng nên đã bỏ ý định ủng hộ.

Lề đường sạt lở, đường có nguy cơ vỡ

Đường chưa được quyết toán nhưng đã hư hỏng nghiêm trọng. Không khó để nhận thấy những mảng bê tông gãy lìa nhờ trên các mặt ao liền kề tuyến đường trục dài 353m của thôn Nam Long. Đây chính là toàn bộ phần kê ao và lề đường đã bị sạt lở, chìm xuống lòng ao. Theo người dân hai bên tuyến đường cho biết: Trước kia đường nhỏ hẹp, để bảo đảm tiêu chí NTM, thôn vận động nhân dân hiến đất để mở rộng đường. Do tuyến đường nằm giữa, hai bên

gặp ông Cao Văn Phóng, Trưởng thôn Nam Long, xã Tự Tân. Ông Phóng cho rằng do còn phải vận động khoảng 6 - 7 hộ gia đình tiếp tục xây dựng 1 tuyến đường nhánh nằm ngang nối giữa tuyến đường dài 353m nêu trên và 1 tuyến đường trục thôn khác nhưng các hộ này chưa đồng thuận nên công trình chưa quyết toán được. Khi chúng tôi phân bác lý do này chưa thuyết phục vì đây là hai tuyến đường độc lập, hoàn toàn có thể quyết toán công trình của tuyến đường 353m nêu trên mà không phụ thuộc vào đoạn đường nhánh, ông Phóng lại thay đổi quan điểm ban đầu và đưa ra ý kiến là "chúng tôi cũng đang khẩn trương tập hợp số liệu để đến vụ mùa tới sẽ quyết toán công trình đường trục thôn này".

Lề đường sạt lở, đường có nguy cơ vỡ

Đường chưa được quyết toán nhưng đã hư hỏng nghiêm trọng. Không khó để nhận thấy những mảng bê tông gãy lìa nhờ trên các mặt ao liền kề tuyến đường trục dài 353m của thôn Nam Long. Đây chính là toàn bộ phần kê ao và lề đường đã bị sạt lở, chìm xuống lòng ao. Theo người dân hai bên tuyến đường cho biết: Trước kia đường nhỏ hẹp, để bảo đảm tiêu chí NTM, thôn vận động nhân dân hiến đất để mở rộng đường. Do tuyến đường nằm giữa, hai bên

nhiều ao sâu nên những đoạn qua ao phải tiến hành xây tường kê cao khoảng 2 - 3m từ lòng ao lên mặt đường và đổ cát vào lòng. Trong quá trình thi công, toàn bộ phần kỹ thuật do thôn và tiểu ban xây dựng tuyến đường thuê thợ thực hiện, bà con hầu hết chỉ hỗ trợ vận chuyển vật liệu. Tuy nhiên, sau một thời gian ngắn khi công trình hoàn thành đưa vào sử dụng, các bức tường kê ao đã bị sạt lở nghiêm trọng. Đến nay, hầu hết lề đường của tuyến đường này đã bị các ao nằm liền kề "nuốt chửng", hoặc gãy nứt chuẩn bị sạt lờ.

Cùng quan điểm với ông Bùi Xuân Thúc, thanh tra nhân dân thôn Nam Long, nhiều người dân hai bên trục đường này khẳng định cơn bão số 1 năm 2016 có tác động làm sạt lở lề đường, nhưng rất ít, vì trước đó có nhiều tuyến đường đã bị sạt lở, nguyên nhân gây sạt lở hàng loạt chủ yếu là do chất lượng công trình, nhất là phần kê ao làm chân đường rất kém. Kê sạt lờ kéo theo phần đất, cát đệm ở chân đường cũng bị trôi, xói mòn dẫn gây rỗng thân đường. Phần đất đệm bề tầng đường trống rỗng nhưng phần trên vẫn chịu áp lực trọng tải của các phương tiện giao thông, nếu không sớm khắc phục sẽ gây gãy, hỏng phần mặt đường bê tông, tống kiếm nguồn kinh phí hàng trăm triệu đồng của người dân.

► Ông Cao Văn Phóng, Trưởng thôn Nam Long, xã Tự Tân



Chúng tôi đang chỉ đạo tiểu ban xây dựng tuyến đường tập hợp số liệu phần đầu sẽ hoàn thành quyết toán sớm công trình để báo cáo trước nhân dân. Đối với lề đường sạt lở, tôi nghĩ do kinh phí nhân dân đóng góp eo hẹp nên khó có điều kiện để xây dựng các đoạn kê có độ bền cao, ngoài ra cơn bão số 1 với lượng mưa lớn và gió mạnh gây ra nhiều đoạn sạt lở, hơn nữa đường chỉ chịu được trong tải 1,5 tấn nhưng các xe chở vật liệu xây dựng có trọng tải 3 - 4 tấn đôi lúc vẫn lưu thông trên tuyến đường cũng góp phần làm sạt lở lề đường.

► Ông Bùi Xuân Thúc, thanh tra nhân dân thôn Nam Long, xã Tự Tân



Tôi nghĩ thôn cần sớm quyết toán công trình đường trục thôn, có sự công khai, minh bạch rõ ràng các khoản thu, chi liên quan để người dân yên tâm. Cấp ủy, chính quyền cũng cần xem xét, vào cuộc kiểm tra, làm rõ, kết luận công khai xem có vi phạm gì trong việc xây dựng tuyến đường trục thôn này hay không, nếu có phải xử lý nghiêm, nếu không có thì cũng giúp bà con hiểu rõ, củng cố niềm tin với chính quyền cơ sở.

► Ông Trần Trọng Tuấn, thôn Nam Long, xã Tự Tân



Hiện nay, nhiều đoạn lề đường đã bị sạt lở, nếu không quan tâm sửa chữa, tu bổ, mặt đường sẽ nhanh chóng bị gãy, hư hỏng, thiệt hại sẽ rất lớn. Người dân chúng tôi sẵn sàng đóng góp thêm tiền tu bổ, nâng cấp đường, nhưng với điều kiện trước đó, thôn phải quyết toán, thông báo công khai kinh phí xây dựng tuyến đường để nhân dân nắm rõ. Sau này, khi tiến hành sửa chữa, nâng cấp, bảo vệ tuyến đường, thôn cần phải công khai, dân chủ hơn, tránh để xảy ra tình trạng đường sử dụng 3 năm đã hỏng mà vẫn chưa quyết toán, tạo bức xúc trong nhân dân.

► Bà Lê Thị Hà Thu, thôn Nam Long, xã Tự Tân



Cùng đóng góp xây dựng tuyến đường nhưng đến nay có hộ chưa đóng, có hộ đóng 600.000 đồng/khẩu, trong khi đó, gia đình tôi đóng 1,2 triệu đồng/khẩu nhưng cũng không thấy thôn trả lại số tiền nộp thừa. Việc chậm trễ, đến giờ vẫn chưa có thông báo công khai về kinh phí xây dựng tuyến đường ít nhiều gây hoài nghi, làm mất niềm tin của người dân đối với một số cán bộ cơ sở.

BÁ NGỌC

THÁI THUY Nhiều chuyển biến trong xử lý rác thải nông thôn

Trong tiến trình xây dựng nông thôn mới, công tác thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Thái Thụy được các ngành và các cấp chính quyền quan tâm, từ đó có nhiều chuyển biến tích cực.

Với 47 xã và 1 thị trấn, dân số 260.000 người, tổng lượng rác thải phát sinh trên địa bàn huyện Thái Thụy hiện nay khoảng 110 tấn/ngày. Trong đó, một số địa phương có lượng rác thải phát sinh nhiều như thị trấn Diêm Điền 9 tấn/ngày, xã Thụy Xuân 6 tấn/ngày, xã Thụy Phong 5,5 tấn/ngày... Hiện nay, 100% xã, thị trấn trong huyện đã thành lập tổ thu gom rác thải. Tuy theo số lượng thôn, xóm và quy mô dân số mà các địa

phương bố trí số lượng các tổ và số lao động thu gom phù hợp, tần suất thu gom được thực hiện đối với các xã là 2 - 3 ngày/lần, riêng thị trấn Diêm Điền là 1 ngày/lần. Phương tiện tham gia vận chuyển rác chủ yếu là xe lôi, xe thúng kéo, được trang bị trung bình từ 1 - 2 xe/tổ, mỗi xã có từ 3 - 15 xe.

Ông Phạm Trung Kiên, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện cho biết: Hiện nay, công tác xử lý rác thải

tại các địa phương trong huyện chủ yếu bằng công nghệ lò đốt và chôn lấp hợp vệ sinh. Toàn huyện, hiện có 10 xã với 8 khu thu gom, xử lý rác thải theo công nghệ lò đốt và 3 xã đã quy hoạch đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải theo công nghệ lò đốt nhưng chưa lắp đặt lò đốt do chưa được hỗ trợ kinh phí. Xã Thụy An có khu thu gom, xử lý rác thải theo công nghệ chôn lấp kết hợp ủ phân vi sinh; 11 xã có khu thu gom, xử lý rác thải theo công nghệ

chôn lấp hợp vệ sinh. Các xã còn lại chưa có khu xử lý và rác thải được đội vệ sinh thu gom lại đem chôn lấp trực tiếp tại các vị trí đã quy hoạch khu xử lý nhưng chưa đầu tư xây dựng hoặc các bãi rác tự phát, lộ thiên địa phương tự quy hoạch từ nhiều năm nay, gây ảnh hưởng tới môi trường xung quanh.

Trong quá trình xây dựng nông thôn mới, xã Thụy Phúc đã quy hoạch khu xử lý rác thải sinh hoạt rộng 1,1ha, lựa chọn công nghệ lò đốt của Hàn Quốc để lắp đặt. Tổng kinh phí xây dựng khu xử lý rác thải sinh hoạt của xã là 4,7 tỷ đồng, trong đó tỉnh hỗ trợ 1,5 tỷ đồng, huyện 500 triệu đồng, còn lại là ngân sách của địa phương. Ông Đàm Xuân Lương, Chủ tịch UBND xã cho biết: Hiện nay, tất cả lượng rác thải sinh hoạt của xã được tập kết về khu xử lý rác thải tập trung để tiêu hủy bằng lò đốt, công suất đốt khoảng từ 6 - 8 tấn rác/ngày. Sau gần 3 năm đưa vào hoạt động khu xử lý rác thải sinh hoạt bằng công nghệ lò đốt đã góp phần cải thiện rõ rệt vấn đề môi trường của địa phương, bảo đảm cho việc xử lý rác thải mang tính bền vững.

Ông Phạm Trung Kiên cho biết thêm: Bên cạnh những chuyển biến tích cực thì công tác thu gom và xử lý rác thải trên địa bàn huyện còn tồn tại một số hạn chế, như ý thức phân loại rác thải tại hộ gia đình của người dân không cao dẫn đến khó khăn cho việc xử lý; tần suất thu gom, vận chuyển rác thải ở một số nơi không thường xuyên, liên tục theo ngày mà trung bình 3 ngày/lần thu gom, cá biệt có nơi 1 tuần/lần nên một số người dân thiếu ý thức mang rác đi vứt bừa bãi. Nhiều xã chưa chi trả tiền công, quan tâm chăm

lo đời sống, sức khỏe, trang bị thiết bị an toàn lao động... cho các nhân viên thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải một cách đúng mực. Một số xã ven biển như Thụy Xuân, Thụy Hải do đặc thù về điều kiện tự nhiên nên không thể quy hoạch được khu thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt bảo đảm diện tích, cự ly, khoảng cách đến khu dân cư theo quy định...

Để giải quyết những tồn tại trên, thời gian tới, huyện Thái Thụy sẽ tập trung vào thực hiện một số giải pháp như đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền pháp luật bảo vệ môi trường tới các địa phương, doanh nghiệp và người dân trong huyện; vận động, thuyết phục người dân phân loại rác tại hộ gia đình và tổ chức thực hiện việc thu gom, vận chuyển rác thải đã phân loại một cách phù hợp. Huyện cũng tăng cường chỉ đạo các xã tăng tần suất thu gom rác thải lên 1 - 2 ngày/lần; quan tâm mua bảo hiểm y tế, chi trả tiền lương khi thời, xứng đáng cho các nhân viên vệ sinh môi trường; bố trí mặt bằng, xây dựng cơ sở xử lý rác thải tập trung theo đúng quy hoạch đã được phê duyệt; điều chỉnh mức phí thu bảo vệ môi trường phù hợp với yêu cầu bảo vệ môi trường và điều kiện kinh tế - xã hội trong từng giai đoạn; huy động tối đa các nguồn lực đầu tư cho việc xây dựng các khu xử lý rác thải công nghệ lò đốt đáp ứng quy chuẩn Việt Nam hiện hành, theo quy mô liên xã để bảo đảm việc đầu tư, xử lý rác thải đạt hiệu quả. Với những xã do điều kiện về quỹ đất không thể bố trí đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải bảo đảm khoảng cách cự ly đến khu dân cư gần nhất, sẽ hướng cho các xã liên kết đầu tư xây dựng khu xử lý rác thải tập trung theo công nghệ lò đốt.

TRẦN TUẤN

Trở thành triệu phú nhờ nuôi cá lồng trên sông

Việc tận dụng diện tích mặt nước trên sông để nuôi cá lồng đã giúp chị Nguyễn Thị Sửu ở thôn Nguyệt Lâm 3, xã Vũ Bình (Kiến Xương) trở thành triệu phú với thu nhập gần 400 triệu đồng/năm.

Theo chỉ dẫn của cán bộ phụ nữ xã Vũ Bình, chúng tôi về thăm mô hình nuôi cá lồng trên sông rộng gần 1.000m² của chị Sửu. Đầu năm 2014, chị Sửu mạnh dạn đầu tư hơn 100 triệu đồng để làm 10 lồng nuôi cá. Để cá sinh trưởng, phát triển tốt, chị đặt lồng nuôi cách bờ từ 3 - 5m nhằm bảo đảm dòng chảy được lưu thông qua lồng, thuận tiện chăm sóc, quản lý. Mỗi lồng nuôi được thiết kế có thể tích từ 104m³ trở lên, lồng có khung hình khối chữ nhật, dụng cụ được làm bằng sắt, lưới bao quanh lồng dệt bằng sợi dù đường kính 2,2cm đủ để cá sinh trưởng, phát triển tốt và không thất thoát ra bên ngoài. Ưu điểm nổi bật của nuôi cá lồng trên sông đó là tiết kiệm được diện tích đất nuôi cá, lồng có dụng cụ định kỳ hàng tháng. Cũng theo chị Sửu, nuôi cá lồng trước hết phải vệ sinh lồng cá sạch sẽ; phòng bệnh định kỳ mỗi tháng một lần bằng cách rắc vôi và khử trùng nước kết hợp với cho cá ăn thêm các thuốc có chứa tinh bột tòi.



Khu vực nuôi cá lồng rộng gần 1.000m² của gia đình chị Sửu.

Do được nuôi ở môi trường sông có dòng chảy lưu thông thường xuyên nên cá nhanh lớn, ít dịch bệnh. Sau một năm từ khi thả nuôi cá đạt trọng lượng từ 5 - 7kg/con, có thể xuất bán ra thị trường. Trung bình mỗi năm gia đình chị Sửu xuất bán từ 35 - 40 tấn cá với giá 50 triệu đồng/tấn, trừ các chi phí còn thu lãi gần 400 triệu đồng/năm. Không những làm giàu cho gia đình, mô hình nuôi cá lồng trên sông của gia đình chị Sửu còn tạo việc làm cho 3 lao động với thu nhập

ổn định từ 3 - 3,5 triệu đồng/người/tháng. Đánh giá về hiệu quả của mô hình nuôi cá lồng trên sông của chị Sửu, chị Trần Thị Hằng, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã Vũ Bình cho biết: Mô hình nuôi cá lồng trên sông của chị Sửu mang lại hiệu quả kinh tế cao. Trong thời gian tới, Hội sẽ tổ chức cho hội viên tham quan, học tập để nhân rộng mô hình, từ đó giúp nâng cao thu nhập cho hội viên. Những thành công bước đầu của mô hình nuôi cá lồng trên sông của chị Sửu đã mở ra hướng phát triển kinh tế mới cho người nuôi trồng thủy sản nơi đây, góp phần giúp địa phương từng bước hướng tới sản xuất hàng hóa có giá trị cao và bền vững.

VŨ ĐÔNG
(Đài THTT Kiến Xương)



Khu xử lý rác thải bằng công nghệ lò đốt tại xã Thái Xuyên (Thái Thụy).